

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Biểu mẫu 18

*Kèm theo thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017
của Bộ Giáo dục và Đào tạo*

THÔNG BÁO

Công khai chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh, năm học 2018 - 2019
(Về các học phần của từng khóa học, chuyên ngành, thông tin về đề án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp)

NGÀNH: SƯ PHẠM TIẾNG ANH

1. Công khai các học phần của từng khóa học, chuyên ngành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
1	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin	Học phần giúp người học, xây dựng được thế giới quan và phương pháp luận khoa học để tiếp cận các chuyên ngành được đào tạo và định hướng cho nhận thức và thực tiễn, vận dụng được kiến thức cơ bản để lí giải các quá trình KT – CT – XH.	5	Học kì 1	Tự luận
2	Tâm lí học đại cương	Học phần giúp người học lĩnh hội được những kiến thức cơ bản về bản chất, đặc điểm của hiện tượng tâm lí và các quy luật tâm lí cơ bản của con người (nhận thức, tình cảm, ý chí, hành động và nhân cách...). Trên cơ sở đó giúp người học vận dụng kiến thức vào thực tế để nhận diện, phân biệt, giải thích được các hiện tượng tâm lí cơ bản, góp phần định hướng cho hoạt động của người học.	2	Học kì 1	Trắc nghiệm, tự luận
3	Tin học căn bản	Học phần giúp người học có khả năng sử dụng máy tính như một phương tiện phục vụ mục đích học tập và nghiên cứu, sử dụng máy tính với các phần mềm MS Word, MS Excel và MS PowerPoint thành thạo, truy cập Internet để tiếp cận với các thông tin mới và có thể học được các học phần khác có sử dụng máy tính.	3	Học kì 1	Thực hành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
4	Giáo dục Thể chất 1	Học phần giúp người học rèn luyện thể chất và tập luyện thể thao để giữ gìn sức khỏe. Bồi dưỡng kỹ năng vận động trong cuộc sống thông qua các bài tập thể dục phát triển chung, bài tập thể lực, bài tập chạy cự ly ngắn và các phương pháp tập luyện, tự tập luyện phát triển thể lực cá nhân (sức bền, sức mạnh, sức nhanh, khéo léo, độ dẻo).	1	Học kì 1	Thực hành
5	Nghe - Nói 1	Học phần giúp người học trau dồi kỹ năng nghe hiểu các bản văn có độ dài khoảng 50- 250 từ với văn phong đàm thoại và giọng đọc của người Anh-Anh lẫn Anh-Mỹ bản xứ thuộc các chủ đề thường gặp trong đời sống, giới thiệu và hướng dẫn cách áp dụng các mẫu câu thông dụng trong những tình huống hàng ngày.	3	Học kì 1	Tự luận
6	Đọc - Viết 1	Học phần giúp người học có kiến thức về đa dạng những cấu trúc câu thường được sử dụng bởi người bản xứ trong việc viết tiếng Anh. Ngoài ra người học được củng cố và nâng cao kiến thức ngữ pháp đã học ở bậc trung học, đồng thời mở rộng vốn từ theo chủ đề, đồng thời giúp người học làm quen với dạng thức đề thi trong bài thi FCE, làm quen với những dạng câu hỏi và những kỹ thuật làm bài đọc hiệu quả. Ngoài ra người học còn được tiếp xúc với vốn từ vựng và ngữ pháp phong phú.	3	Học kì 1	Tự luận
7	Nhập môn nghề giáo	Học phần giúp người học hình thành và phát triển hệ thống tri thức về vị trí, vai trò của nghề giáo trong xã hội; các đặc điểm lao động của nghề giáo, các yêu cầu về phẩm chất và năng lực của người làm nghề giáo theo yêu cầu đổi mới hiện nay; kỹ năng định hướng rèn luyện để trở thành người giáo viên trong tương lai.	1	Học kì 1	Tự luận, bài tập
8	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Học phần giúp người học biết được những nội dung cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh, hiểu được bản chất cách mạng và khoa học của tư tưởng Hồ Chí Minh, sự vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh của Đảng ta trong cách mạng Việt Nam; từ đó giải thích được quá trình vận động, phát triển và thành công của cách mạng nước ta, vận dụng được những lý luận cơ bản trong quá trình giảng dạy, xây dựng được niềm tin vào lý tưởng cách mạng, thực hiện được đạo đức con người mới trong môi trường sư phạm.	2	Học kì 2	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
9	Pháp luật đại cương	Học phần giúp người học vận dụng được các kiến thức về nhà nước và pháp luật để sử dụng trong giảng dạy và cách ứng xử của cá nhân trong xã hội khi liên quan đến pháp luật; đồng thời có kiến thức và cơ sở lý luận để học các học phần liên quan, thực hiện được các công việc liên quan đến nhà nước và pháp luật.	2	Học kì 2	Tự luận, trắc nghiệm
10	Ngoại ngữ học phần 1	Học phần giúp người học có kiến thức ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp và các kiến thức văn hóa, xã hội nhằm giúp người học phát triển năng lực giao tiếp cần thiết và có khả năng vận dụng vào xử lý các tình huống giao tiếp hàng ngày ở trình độ trên bậc 2/6 theo Khung Năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.	4	Học kì 2	Tự luận
11	Giáo dục Thể chất 2	Học phần giúp người học nâng cao sức khỏe và bước đầu hướng dẫn tập luyện một số bài tập thể lực chuyên môn hỗ trợ cho môn thể thao mà người học đã lựa chọn tập luyện.	1	Học kì 2	Thực hành
12	Nghe - Nói 2	Học phần giúp người học trau dồi kỹ năng nghe hiểu các bản văn có độ dài khoảng 200- 300 từ với văn phong đàm thoại và giọng đọc của người Anh-Anh lẫn Anh-Mỹ bản xứ thuộc các chủ đề thường gặp trong đời sống, giới thiệu và hướng dẫn cách áp dụng từ vựng và cấu trúc thông dụng trong những tình huống giao tiếp hàng ngày.	3	Học kì 2	Tự luận
13	Đọc - Viết 2	Học phần giúp người học củng cố kiến thức về các dạng câu hỏi trong bài thi FCE, giúp người học nắm vững các kỹ thuật làm bài. Ngoài ra, người học còn được tiếp cận với vốn từ vựng và ngữ pháp của người bản xứ thông qua các bài đọc, nắm rõ cách viết từng loại câu trong một đoạn văn, cách tổ chức đoạn văn và biết viết nhiều thể loại đoạn văn khác nhau. Người học học cách diễn đạt ý tưởng một cách tự nhiên thông qua việc viết về những chủ đề khác nhau.	3	Học kì 2	Tự luận
14	Giáo dục học đại cương	Học phần giúp người học hình thành và phát triển hệ thống tri thức và kỹ năng phân tích các vấn đề cơ bản về cấu trúc, nhiệm vụ, bản chất, động lực và hệ thống phương pháp dạy học theo các quan điểm dạy học truyền thống và hiện đại. Đồng thời, học phần cũng nhằm phát triển cho người	2	Học kì 2	Tự luận, bài tập

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		học khả năng phân tích các đặc điểm, bản chất và nguyên tắc giáo dục; kỹ năng vận dụng phối hợp các phương pháp giáo dục trong tổ chức hoạt động giáo dục phát triển phẩm chất nhân cách cho học sinh.			
15	Tâm lý học giáo dục	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về cơ sở tâm lý của hoạt động giáo dục ở trường phổ thông. Trên cơ sở này, người học vận dụng kiến thức đã học để phân tích các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn giáo dục phổ thông, hình thành và phát triển tri thức, kỹ năng cần thiết cho bản thân đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.	2	Học kì 2	Trắc nghiệm, tự luận
16	Ứng dụng CNTT trong dạy học và dịch thuật tiếng Anh	Học phần cung cấp kiến thức cơ bản về phương pháp luận dạy về dạy học và dịch thuật với sự hỗ trợ của công nghệ thông tin.	3	Học kì 2	Đồ án
17	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	Học phần giúp người học hiểu được quy luật hình thành và phát triển đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, có tư duy phân biệt đối với các vấn đề, sự kiện chính trị, xã hội trong quá trình học tập, nghiên cứu, làm việc, có khả năng vận dụng kiến thức lịch sử, xã hội trong việc giải thích và giải quyết các vấn đề chính trị - xã hội phát sinh trong đời sống hàng ngày.	3	Học kì 3	Tự luận, vấn đáp
18	Ngoại ngữ học phần 2	Học phần giúp người học hệ thống hóa lại các kiến thức từ vựng, ngữ pháp, văn hóa, xã hội và phát triển năng lực giao tiếp để có khả năng vận dụng vào xử lý các tình huống giao tiếp thông thường hoặc đặc biệt ở trình độ cận bậc 3/6 theo Khung Năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.	3	Học kì 3	Tự luận
19	Giáo dục Thể chất 3	Học phần giúp người học tăng khả năng phối hợp vận động, lượng vận động trong thể lực chung và thể lực chuyên môn thông qua các bài tập thể lực đa dạng, chuyên biệt, bước đầu làm quen các hình thức và luật thi đấu của các môn thể thao mà người học đã lựa chọn tập luyện.	1	Học kì 3	Thực hành
20	Nghe - Nói 3	Học phần giúp người học có khả năng nghe hiểu các bản văn có độ dài khoảng 300-600 từ với văn phong trình trọng (formal), đặc biệt là các bài giảng / thuyết trình đặc trưng trong môi trường học thuật, song song với giáo trình chính, các bài tập nghe theo dạng thức Cambridge CAE	3	Học kì 3	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		cũng được giới thiệu trong học phần này. Trong học phần này, kỹ năng nói được tích hợp vào kỹ năng nghe dựa theo chủ đề: Các chủ đề nói của người học được chọn lọc bám sát vào nội dung của từng bài giảng / thuyết trình trong giáo trình Lecture Ready 3 (từ chương 1-5), kết hợp thêm một số những chủ đề mở rộng khác.			
21	Đọc - Viết 3	Học phần giúp người học làm quen với dạng thức đề thi trong bài thi CAE, làm quen với những dạng câu hỏi và những kỹ thuật làm bài đọc hiệu quả. Ngoài ra người học còn được tiếp xúc với vốn từ vựng và ngữ pháp phong phú.	3	Học kì 3	Tự luận
22	Ngôn ngữ học 1	Học phần cung cấp kiến thức cơ bản về ngữ âm học và âm vị học tiếng Anh; cấu trúc từ tiếng Anh, các loại từ và các phương thức cấu tạo từ tiếng Anh.	3	Học kì 3	Tự luận, thực hành
23	Tổ chức hoạt động GD ở trường PT	Học phần giúp người học hình thành và phát triển cho các kiến thức về vị trí, chức năng, nội dung và phương pháp công tác chủ nhiệm lớp, các loại hình tổ chức hoạt động trải nghiệm ở trường phổ thông; phát triển kỹ năng quản lý lớp học, tổ chức hoạt động chủ nhiệm lớp: thiết kế và triển khai kế hoạch chủ nhiệm, đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh lớp chủ nhiệm; kỹ năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh tại trường trung học phổ thông.	2	Học kì 3	Tự luận, bài tập
24	Giao tiếp sư phạm	Học phần giúp người học có kiến thức về nguyên tắc, phong cách, phương tiện, kỹ năng giao tiếp sư phạm và vận dụng kiến thức đó để tiếp cận với các đối tượng khác nhau trong môi trường sư phạm, từ đó có cách ứng xử phù hợp; giải quyết các tình huống giao tiếp hiệu quả và góp phần xây dựng văn hóa học đường.	2	Học kì 3	Tự luận
25	Ngoại ngữ học phần 3	Học phần giúp người học củng cố và bổ sung các kiến thức ngôn ngữ, văn hóa, xã hội, phát triển năng lực giao tiếp để có khả năng vận dụng tốt trong việc giải quyết các tình huống giao tiếp ở trình độ bậc 3/6 theo Khung Năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.	3	Học kì 4	Tự luận
26	Nghe - Nói 4	Học phần giúp người học có khả năng nghe hiểu các bản văn có độ	3	Học kì 4	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		dài khoảng 300-600 từ với văn phong trịnh trọng (formal), đặc biệt là các bài giảng / thuyết trình đặc trưng trong môi trường học thuật.			
27	Đọc - Viết 4	Học phần giúp người học làm quen với dạng thức đề thi trong bài thi CAE, làm quen với những dạng câu hỏi và những kỹ thuật làm bài đọc hiệu quả. Ngoài ra người học còn được tiếp xúc với vốn từ vựng và ngữ pháp phong phú. Những bài đọc trong học phần này có độ khó cao hơn so với những bài đọc trong Đọc-Viết 3. Kỹ năng Viết trong học phần Đọc-Viết 4 giúp người học thực hành những lý thuyết về bài văn nghị luận đã học trong học phần Đọc-Viết 3.	3	Học kì 4	Tự luận
28	Ngôn ngữ học 2	Học phần cung cấp kiến thức cơ bản về cấu trúc, về chức năng của cụm từ tiếng Anh; về các loại mẫu câu tiếng Anh, các thành tố của câu ; về các loại mệnh đề, về cách phân tích các cụm từ và câu, về cách thể hiện các cụm từ và câu dưới dạng hình cây trong tiếng Anh. Cung cấp kiến thức cơ bản về các loại nghĩa của từ và câu, sở chỉ, biểu thức qui chiếu, quan hệ nghĩa giữa các từ, quan hệ nghĩa giữa các câu trong tiếng Anh.	3	Học kì 4	Tự luận
29	Đánh giá thường xuyên	Học phần giúp người học sử dụng các công cụ đánh giá thường xuyên để đo lường kết quả học tập của học sinh một cách hiệu quả. Người học biết cách phân tích và áp dụng các kỹ thuật đánh giá thường xuyên để điều chỉnh quá trình giảng dạy của mình.	2	Học kì 4	Tự luận, thực hành
30	Lí luận và Phương pháp giảng dạy tiếng Anh 1	Học phần cung cấp kiến thức cơ bản về lý luận dạy và học ngoại ngữ cùng các phương pháp phổ biến trong giảng dạy ngoại ngữ. Ngoài ra, học phần cũng cung cấp kiến thức về mức độ quan trọng và cách lựa chọn sách giáo khoa phù hợp với nhu cầu dạy và học ngoại ngữ và cung cấp kiến thức cơ bản về các loại hình kiểm tra đánh giá.	3	Học kì 4	Tự luận
31	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên	Người học được hướng dẫn thực hành các kỹ năng giảng dạy và tập giảng tại trường. Sau mỗi phần thực hành, người học thảo luận và chia sẻ các cách thức cải thiện công tác giảng dạy.	2	Học kì 4	Thực hành
32	Kỹ năng quản lý thời gian và	Học phần giúp người học lĩnh hội kiến thức về học lĩnh hội các mô	2	Học kì 4	Trắc nghiệm,

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
	giải quyết vấn đề của người giáo viên	hình quản lí thời gian và các mô hình giải quyết vấn đề hiệu quả như: tứ đồ thời gian, mô hình PHA, mô hình KANPAN, mô hình năm bước xử lí vấn đề... Trên cơ sở đó, giúp người học vận dụng vào thực tiễn công tác nhằm sử dụng thời gian một cách hiệu quả, sắp xếp công việc khoa học và có kĩ năng xử lí các vấn đề, tháo gỡ các bế tắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của người giáo viên.			tự luận, tiểu luận
33	Kỹ năng quản lí cảm xúc và giải quyết mâu thuẫn hiệu quả của người giáo viên	Học phần giúp người học lĩnh hội kiến thức về các kĩ thuật quản lí cảm xúc và tiết chế sự biểu hiện cảm xúc sao cho phù hợp trong quá trình làm việc; mô hình các bước xử lí mâu thuẫn hiệu quả và các kĩ thuật thực hiện tương ứng. Trên cơ sở đó, người học vận dụng để quản lí cảm xúc của bản thân trong những mối quan hệ và các tình huống giao tiếp khác nhau phù hợp, giải quyết hiệu quả những mâu thuẫn có thể xảy ra với các đối tượng có liên quan trong quá trình công tác của người giáo viên	2	Học kì 4	Trắc nghiệm, tự luận, tiểu luận
34	Kỹ năng tư duy sáng tạo của người giáo viên trong hoạt động nghề nghiệp	Học phần giúp người học lĩnh hội kiến thức về cách tìm kiếm cảm hứng sáng tạo trong dạy học, giáo dục, các thủ thuật sáng tạo: công não; liên tưởng tương tự...; cách thức thoát khỏi những khuôn mẫu lối mòn của tư duy, khắc phục tính ý tâm lí;... Trên cơ sở đó, người học vận dụng để không ngừng sáng tạo trong quá trình công tác của người giáo viên	2	Học kì 4	Trắc nghiệm, tự luận, tiểu luận
35	Nghe - Nói 5	Học phần giới thiệu dạng thức, quy cách và các đặc điểm của môn thi Listening kì thi IELTS. Rèn luyện các chiến thuật và kĩ năng làm bài thi Listening theo thể thức IELTS. Kỹ năng Nói: Cung cấp các thông tin cần thiết giúp người học nắm vững những yếu tố căn bản để có được một bài trình bày hay phát biểu thành công. Phần thực hành xoay sâu vào 3 giai đoạn chính: chuẩn bị, trình bày và xử lý câu hỏi từ người nghe.	3	Học kì 5	Tự luận
36	Đọc - Viết 5	Học phần giúp người học làm quen với dạng thức đề thi trong bài thi CPE, làm quen với những dạng câu hỏi và những kĩ thuật làm bài đọc hiệu quả. Ngoài ra người học còn được tiếp xúc với vốn từ vựng và ngữ pháp phong phú.	3	Học kì 5	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		Kỹ năng Viết trong học phần Đọc-Viết 5 giúp người học củng cố những kiến thức về bài văn nghị luận đã được học trong Đọc-Viết 3 và Đọc-Viết 4.			
37	Văn học Mỹ	Học phần giúp người học nâng cao khả năng phê bình lí luận và cảm thụ văn học, nối kết kiến thức văn học và kĩ năng thực hành ngôn ngữ để tạo bước chuẩn bị tốt cho công tác giảng dạy.	3	Học kì 5	Tự luận
38	Phân tích Ngôn từ	Học phần giúp người học hiểu sâu hơn tầm quan trọng của các yếu tố phi ngôn ngữ	3	Học kì 5	Tự luận
39	Ngôn ngữ học Tri nhận	Học phần cung cấp kiến thức cơ bản về phương pháp luận của ngôn ngữ học tri nhận. Các nội dung chính bao gồm: mối quan hệ giữa ngôn ngữ và cấu trúc ý niệm, lí thuyết điển dạng, ngữ nghĩa học tri nhận, khung ngữ nghĩa, ngữ pháp tri nhận, ẩn dụ ý niệm và hoán dụ ý niệm. Người học được cung cấp kiến thức để có thể giải thích các hiện tượng ngôn ngữ trong giảng dạy tiếng mà ngôn ngữ học cấu trúc truyền thống không giải thích được.	3	Học kì 5	Tự luận, thực hành
40	Ngôn ngữ học Xã hội	Học phần cung cấp cho người học những kiến thức căn bản về mối quan hệ giữa ngôn ngữ và xã hội, về cộng đồng ngôn ngữ, về biến thể ngôn ngữ trong tiếng Anh .	3	Học kì 5	Tiểu luận
41	Ngôn ngữ học Văn hóa	Học phần giúp người học khám phá các mối quan hệ phức tạp giữa ngôn ngữ và ý niệm hóa văn hóa. Nó khuyến khích người học xem xét mã ngôn ngữ được xây dựng trên nền tảng văn hóa các kinh nghiệm ý niệm hóa như thế nào. Các nghiên cứu gần đây của Ngôn ngữ học Văn hóa chỉ ra rằng khung lí thuyết này có thể ứng dụng một cách hiệu quả trong nhiều lĩnh vực như giao tiếp liên văn hóa, World Englishes, và giảng dạy tiếng Anh như một ngôn ngữ quốc tế.	3	Học kì 5	Tiểu luận
42	Lĩnh hội Ngôn ngữ	Học phần cung cấp cho người học kiến thức căn bản về quá trình thụ đắc ngôn ngữ ở người học, quá trình học ngôn ngữ thứ hai, các học thuyết về thụ đắc ngôn ngữ và các đường hướng dạy ngoại ngữ	3	Học kì 5	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
43	Phong cách học	Học phần cung cấp cho người học kiến thức căn bản về phong cách học tiếng Anh dựa vào tư tưởng chủ đạo trong ngữ pháp chức năng của M.A.K.Halliday để phân tích các loại văn bản tiếng Anh.	3	Học kì 5	Tự luận
44	Phát triển chương trình giáo dục	Học phần giúp cho người học làm quen với quy trình, các vấn đề cơ bản và giải pháp cho việc thiết kế và đánh giá một khóa học ngôn ngữ. Các chuyên đề chính bao gồm: Những vấn đề căn bản, người học, người dạy, phát triển năng lực ngôn ngữ, xây dựng mục tiêu, phát triển khả năng tự học cho người học và đánh giá chương trình.	2	Học kì 5	Tự luận
45	Lí luận và Phương pháp giảng dạy tiếng Anh 2	Học phần cung cấp kiến thức cơ bản về lí luận dạy các thành phần ngôn ngữ và dạy bốn kĩ năng tiếng Anh là ngoại ngữ và quy trình dạy một bài tiêu biểu cùng các thủ thuật, hoạt động cụ thể theo đường hướng giao tiếp để đạt mục tiêu một bài dạy tiếng Anh ở trường Phổ thông, trong đó chú trọng nhiều vào việc thực hành soạn chi tiết bài dạy. Ngoài ra, học phần cũng cung cấp cho người học kĩ năng tăng cường mức tương tác giữa thầy và trò trong lớp học bằng lối gợi mở, biết sử dụng giáo cụ trực quan và biết quản lí lớp học, sử dụng hoạt động cặp, nhóm một cách hiệu quả.	4	Học kì 5	Tự luận
46	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Học phần cung cấp kiến thức cơ bản về phương pháp luận nghiên cứu khoa học, bao gồm việc phân biệt nghiên cứu sơ cấp và thứ cấp, các bước chính của quá trình nghiên cứu như vấn đề hóa, lịch sử vấn đề, thiết kế nghiên cứu và phương pháp tiếp cận, cách phân tích cứ liệu định lượng và định tính, cách bình luận kết quả tìm được, cũng như cách nêu các kết luận nghiên cứu chính và đưa ra các khuyến nghị. Ngoài ra, học phần cũng hướng dẫn cách trích dẫn nguồn tài liệu tham khảo cho đúng qui cách.	4	Học kì 6	Tự luận
47	Văn học Anh	Học phần cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về phương cách tiếp cận một tác phẩm văn học, những yếu tố cấu thành như cốt truyện, nhân vật, bối cảnh, chủ đề, góc nhìn. Học phần cũng trang bị cho người học những hiểu biết về ngôn ngữ hình	3	Học kì 6	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		ảnh, các loại tu từ, những thủ pháp văn học chuẩn bị cho việc nghiên cứu, phân tích cảm thụ những tác phẩm văn học Anh đương đại và văn học Mỹ sau này.			
48	Biên dịch thực hành	Học phần cung cấp kiến thức cơ bản về công tác biên dịch trong nhiều lĩnh vực. Các bài học được tổ chức theo những chủ đề thường gặp trong đời sống để luyện dịch Anh-Việt và Việt-Anh. Trong mỗi bài học, người học tích lũy kiến thức về biên dịch đồng thời luyện dịch các thuật ngữ, cấu trúc câu liên quan đến các chủ đề trọng tâm quen thuộc như báo chí, du lịch, thương mại, v.v...	3	Học kì 6	Tự luận
49	Phiên dịch thực hành	Học phần cung cấp kiến thức cơ bản về công tác Phiên dịch trong nhiều lĩnh vực. Các bài học được tổ chức theo những chủ đề thường gặp trong đời sống để luyện dịch Anh-Việt và Việt-Anh. Trong mỗi bài học, người học tích lũy kiến thức về Phiên dịch đồng thời luyện dịch các thuật ngữ, cấu trúc câu liên quan đến các chủ đề trọng tâm quen thuộc như báo chí, du lịch, thương mại, v.v...	3	Học kì 6	Tự luận
50	Nghe-nói 6	Học phần giúp người học hiểu dạng thức, quy cách và các đặc điểm của môn thi Listening kì thi TOEFL iBT. Rèn luyện các chiến thuật và kĩ năng làm bài thi Listening theo thể thức TOEFL iBT. Kỹ năng Nói: Trong học phần này, kĩ năng nói được giới thiệu và rèn luyện thông qua các loại hình thi Chứng chỉ Quốc tế IELTS, TOEFL iBT.	3	Học kì 6	Tự luận
51	Giao tiếp liên văn hóa	Học phần giúp người học tiếp cận và nhận biết được những giá trị, tập quán, tín ngưỡng và quan niệm về cuộc sống của các nước. Những khái niệm về bản sắc, thành kiến và ngộ nhận trong giao tiếp phi ngôn ngữ cũng được đề cập trong khóa học nhằm giúp người học biết thích nghi và vượt qua những rào cản văn hóa, giao tiếp thành công và hiệu quả ở nhiều ngữ cảnh văn hóa khác nhau.	4	Học kì 6	Tự luận, thực hành
52	Đặc điểm hài hước trong văn học Anh	Học phần giới thiệu với người học các tác phẩm văn học Anh và phân tích văn hóa sử dụng yếu tố hài hước trong văn học Anh.	4	Học kì 6	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
53	Văn minh Hoa Kỳ và Anh Quốc	Học phần cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản và cập nhật nhất về lịch sử, văn hóa-xã hội và chính trị Hoa Kỳ và Anh quốc. Về mặt kỹ năng, học phần chú trọng rèn luyện kỹ năng tự học-tự nghiên cứu và thuyết trình với sự trợ giúp của công nghệ.	4	Học kì 6	Tự luận
54	Thực tập sư phạm 1	Học phần giúp người học bước đầu tập làm quen với các công việc của một giáo viên tại các trường trung học phổ thông. Cụ thể là: - Tìm hiểu thực tế tình hình giáo dục tại địa phương; - Tìm hiểu và thực tập công tác giáo dục (tìm hiểu tình hình học sinh, dự giờ sinh hoạt chủ nhiệm, đứng lớp tổ chức giờ sinh hoạt chủ nhiệm,...) - Bước đầu tìm hiểu thực tế giảng dạy bộ môn (dự giờ, sinh hoạt tổ bộ môn...) và có thể tham gia giảng dạy học phần (soạn bài, giảng dạy...).	2	Học kì 6	Thực hành
55	Ngôn ngữ học đối chiếu Anh - Việt	Học phần cung cấp kiến thức cơ bản về phương pháp luận của ngôn ngữ học so sánh đối chiếu. Các nội dung chính bao gồm: các loại hình và quan hệ họ hàng của ngôn ngữ; ứng dụng của ngôn ngữ học đối chiếu; các phương pháp và nguyên tắc đối chiếu chung; các nguyên tắc đối chiếu cụ thể cho từng bình diện ngôn ngữ; đối chiếu tiếng Anh và tiếng Việt trên các bình diện ngữ âm, ngữ vựng, ngữ pháp, ngữ nghĩa và ngữ dụng. Người học được cung cấp kiến thức để có thể tiến hành các nghiên cứu đối chiếu tiếng Anh và tiếng Việt đơn giản phục vụ công tác giảng dạy, dịch thuật, thi cử và làm giáo trình.	2	Học kì 7	Tiểu luận
56	Giảng tập tiếng Anh	Học phần cung cấp kiến thức và giải thích về dạng thức và nội dung giáo án, trình bày các giáo án mẫu của giáo viên bản ngữ và Việt Nam, nêu mục đích và yêu cầu của học phần, công bố tiêu chí đánh giá. Người học phân công cá nhân và nhóm soạn giáo án và giảng tập trước lớp từ 2-3 lần; các bạn cùng lớp đóng vai học sinh phổ thông.	3	Học kì 7	Thực hành
57	Phát triển khả năng tự học	Học phần cung cấp kiến thức cơ bản về đặc điểm lứa tuổi, các yếu tố ảnh hưởng trong việc học ngoại ngữ, và các cách thức để nâng cao khả năng tự học.	3	Học kì 7	Tự luận
58	Phát triển năng lực tự bồi	Cung cấp kiến thức cơ bản về vai trò của giáo viên trong lớp học,	3	Học kì 7	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
	đưỡng của giáo viên	cách quản lí lớp học có học sinh nhiều trình độ khác nhau, học sinh học ngoại ngữ và vai trò của tiếng mẹ đẻ trong lớp, những lợi ích và bất lợi của việc sử dụng tiếng mẹ đẻ trong lớp ngoại ngữ, và những cách thức tự bồi dưỡng để phát triển năng lực chuyên môn và nghiệp vụ.			
59	Phương pháp giảng dạy tiếng Anh tiểu học	Cung cấp kiến thức cơ bản về phương pháp luận và cách thức dạy học tiếng Anh cho bậc tiểu học. Các nội dung chính bao gồm: các vấn đề cơ bản của phương pháp dạy học tiếng Anh cho bậc tiểu học, các giai đoạn chuyển di ngôn ngữ ở lứa tuổi tiểu học, dạy ngữ âm cho học sinh tiểu học, dạy viết chữ và đánh vần tiếng Anh, phát triển vốn từ vựng và kĩ năng đọc, dạy nghe nói, dạy ngữ pháp, tìm kiếm và sử dụng tài nguyên giảng dạy tiếng Anh tiểu học.	3	Học kì 7	Tự luận, trắc nghiệm
60	Đánh giá định kì	Học phần giúp người học có kiến thức về mục đích và vai trò của kiểm tra và đánh giá trong chương trình học. Các tính chất cần thiết của một bài kiểm tra định kì. Các nội dung kiểm tra định kì gồm có các phần của ngôn ngữ là ngữ âm, từ vựng và ngữ pháp và các kĩ năng nghe, nói, đọc, viết.	3	Học kì 7	Tự luận, thực hành
61	E-Learning trong giảng dạy tiếng Anh	Học phần cung cấp kiến thức cơ bản về phương pháp luận dạy học tiếng Anh trực tuyến và sử dụng các phần mềm công cụ phục vụ cho việc dạy học trực tuyến. Các nội dung cơ bản bao gồm: lịch sử e-learning, phương pháp dạy học e-learning, đánh giá trong e-learning, các phần mềm miễn phí dạy tiếng Anh online, hệ thống quản lí học tập MOODLE.	3	Học kì 7	Đồ án
62	Sử dụng các nguồn tài nguyên trong giảng dạy tiếng Anh	Học phần cung cấp kiến thức cơ bản về việc khai thác và sử dụng các nguồn tài nguyên như trò chơi, bài hát, đoạn phim ngắn vào giảng dạy để tích hợp trong tiết dạy ngoại ngữ. Ngoài ra, học phần cũng cung cấp kiến thức về mức độ quan trọng và cách lựa chọn những hoạt động phù hợp với nhu cầu dạy và học ngoại ngữ nói chung và dạy tiếng Anh nói riêng.	3	Học kì 7	Tự luận
63	Âm nhạc và Phim ảnh trong Giảng dạy tiếng Anh	Học phần cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về lịch sử phát triển của âm nhạc và phim ảnh, các kiến thức về ứng dụng âm nhạc và phim ảnh trong giảng dạy tiếng Anh	3	Học kì 7	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
64	Nghiên cứu hành động	Học phần giúp người học tiến hành nghiên cứu hành động gắn với các hoạt động đổi mới trong giảng dạy tiếng Anh như: mối quan hệ giữa nghiên cứu hành động và phát triển nghề nghiệp giáo viên, kiến thức và kỹ năng tiến hành các hoạt động đổi mới theo quy trình nghiên cứu hành động (được chia thành 4 bước để giới thiệu, tìm hiểu và thực hành), những mặt mạnh và những hạn chế của nghiên cứu hành động.	3	Học kì 7	Tự luận
65	Thực tập sư phạm 2	Học phần giúp người học tiếp tục tìm hiểu và thực tập chi tiết hơn các công việc của một giáo viên tại các trường trung học phổ thông. Cụ thể là: - Tìm hiểu thực tế tình hình giáo dục tại địa phương; - Tìm hiểu và thực tập công tác giáo dục (tìm hiểu tình hình học sinh, dự giờ sinh hoạt chủ nhiệm, đứng lớp tổ chức giờ sinh hoạt chủ nhiệm,...) - Tìm hiểu thực tế giảng dạy bộ môn (dự giờ, sinh hoạt tổ bộ môn...) và thực tập giảng dạy học phần (soạn bài, giảng dạy...). Trong đó, việc thực tập giảng dạy đóng vai trò trọng tâm.	6	Học kì 8	Thực hành
66	Giáo dục Quốc phòng – Học phần I	Học phần giúp người học phân tích được những vấn đề thuộc về lĩnh vực đường lối quân sự và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam.	30 tiết	Học kì hè	Trắc nghiệm, Tự luận
67	Giáo dục Quốc phòng – Học phần II	Học phần giúp người học phân tích được những vấn đề thuộc về lĩnh vực quốc phòng và an ninh, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bảo vệ an ninh Tổ quốc.	30 tiết	Học kì hè	Trắc nghiệm, Tự luận
68	Giáo dục Quốc phòng – Học phần III	Học phần giúp người học có kiến thức về đội ngũ đơn vị; sử dụng bản đồ địa hình quân sự; phòng chống địch tiến công bằng vũ khí công nghệ cao; ba môn quân sự phối hợp; trung đội bộ binh tiến công; trung đội bộ binh bộ binh phòng ngự; kỹ thuật bắn súng ngắn K54 và thực hành sử dụng một số loại lựu đạn Việt Nam.	85 tiết	Học kì hè	Vấn đáp, Thực hành
69	Giáo dục Quốc phòng – Học phần IV	Học phần giúp người học phân tích được những vấn đề thuộc về lĩnh vực công tác đảng, công tác chính trị trong lực lượng vũ trang; công tác dân vận của Đảng hiện nay.	20 tiết	Học kì hè	Trắc nghiệm, Tự luận

2. Công khai thông tin về đề án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp: không có

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Minh Hồng